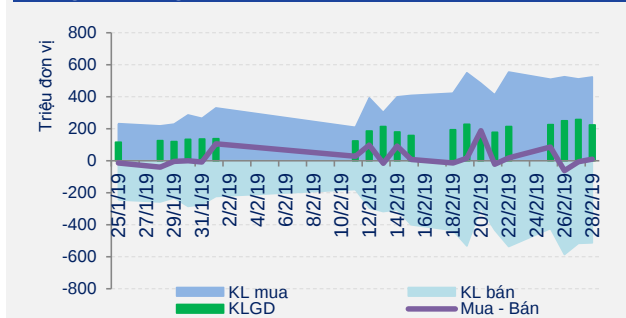
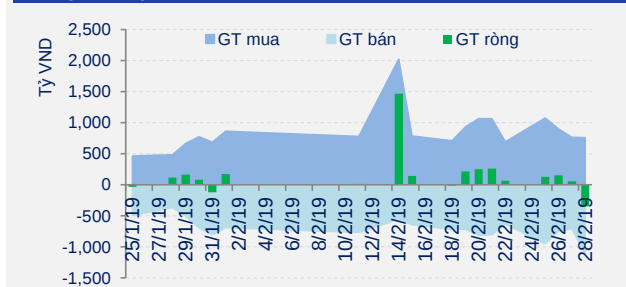


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/2/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	965.47	105.86
% Thay đổi	↓ -2.50%	↓ -1.64%
KLGD (CP)	222,642,380	59,105,314
GTGD (tỷ đồng)	5,188.35	615.26
Tổng cung (CP)	513,698,950	96,526,500
Tổng cầu (CP)	523,308,170	81,324,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,684,430	1,316,070
KL mua (CP)	16,000,580	2,023,110
GT mua (tỷ đồng)	759.82	38.76
GT bán (tỷ đồng)	1,108.16	23.86
GT ròng (tỷ đồng)	(348.34)	14.90

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.69%	10.6	2.0	1.9%
Công nghiệp	↓ -1.48%	15.0	3.6	16.8%
Dầu khí	↓ -0.61%	15.8	2.2	7.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.87%	17.1	4.3	3.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.30%	14.2	2.9	3.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -2.77%	20.3	6.8	15.1%
Ngân hàng	↓ -2.42%	11.9	2.1	18.2%
Nguyên vật liệu	↓ -1.57%	10.9	1.9	11.4%
Tài chính	↓ -3.41%	23.7	5.2	17.5%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.62%	14.4	2.9	5.2%
VN - Index	↓ -2.50%	16.8	4.5	116.4%
HNX - Index	↓ -1.64%	9.9	1.7	-16.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay khi mà những diễn biến tại cuộc gặp thượng đỉnh Mỹ-Triều lần 2 không diễn ra như mong đợi của số đông. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 24,8 điểm (-2,5%) xuống 965,47 điểm; HNX-Index giảm 1,77 điểm (-1,64%) xuống 105,86 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên hôm qua và tiếp tục trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 6.024 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 284 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 925 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 178 mã tăng, 101 mã tham chiếu, 330 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay và khi về chiều, tin tức tiêu cực đã khiến tâm lý nhà đầu tư xấu đi nhanh chóng; đà bán mạnh gia tăng khi về cuối phiên khiến các chỉ số kết phiên tại mức điểm thấp nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột bị bán và đồng loạt giảm mạnh như VHM (-5,6%), VIC (-2,9%), SAB (-3%), VNM (-4,5%), BID (-3,3%), VCB (-2,3%), VRE (-4,3%), TCB (-2,6%), MSN (-1,1%), GAS (-0,3%)... Ở chiều ngược lại, còn rất ít các mã lớn là giữ được sắc xanh như DHG (+2,2%), PME (+4,6%), BHN (+0,5%)... không đủ sức giúp thị trường tránh khỏi một phiên đỏ lửa.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Việc hội nghị thượng đỉnh Mỹ-Triều lần 2 không đạt được thỏa thuận như mong đợi của số đông nhà đầu tư đã khiến cho tâm lý thị trường xấu đi nhanh chóng. Đà bán mạnh của nhà đầu tư trong phiên chiều đã khiến chỉ số VN-Index giảm mạnh (-2,5%), đồng thời cũng đẩy thanh khoản lên mức cao với giá trị giao dịch trên hai sàn vượt 6.000 tỷ đồng. Trên góc độ kỹ thuật, phiên giảm mạnh này đã giúp thị trường ngời bốt với việc RSI ra khỏi vùng quá mua và giảm gần về ngưỡng trung tính 50. Mặt khác, các hỗ trợ mạnh đang ở ngay dưới chỉ số nên xác suất giảm sâu trong phiên tới không được đánh giá cao. Tâm lý nhà đầu tư có thể dần ổn định trở lại giúp cho thị trường có những nhịp hồi phục kỹ thuật trong phiên, nhưng xu hướng tăng sẽ gặp khó khăn lớn trước hai ngưỡng kháng cự lần lượt tại 980 điểm và 1.000 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, kịch bản của VN-Index có thể là giảm vào phiên sáng nhưng sẽ có sự hồi phục trở lại trong phiên chiều, kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 980 điểm và 950-955 điểm (MA20-200). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư nên canh bán khi thị trường có nhịp tăng lên gần kháng cự và có thể canh mua thêm nếu chỉ số điều chỉnh về gần hỗ trợ.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với đà giảm mạnh dần về đến cuối phiên. Những thông tin tiêu cực từ bên ngoài đã ảnh hưởng xấu đến tâm lý nhà đầu tư dẫn đến lực bán có phần mạnh hơn trong phiên ATC đã khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 24,8 điểm (-2,5%) xuống 965,47 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 5.200 đồng, VIC giảm 3.400 đồng, SAB giảm 7.500 đồng. Ở chiều ngược lại, DHG tăng 2.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 107,92 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cung có sự gia tăng đã khiến chỉ số lui dần xuống sắc đỏ và đà bán mạnh dần về cuối phiên khiến chỉ số kết phiên ở gần mức thấp nhất. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,77 điểm (-1,64%) xuống 105,86 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 900 đồng, VGC giảm 900 đồng, VCG giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, PGS tăng 2.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 354,36 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 9,7 triệu cổ phiếu. GTN là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 92,2 tỷ đồng tương ứng với 6,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 91,3 tỷ đồng tương ứng với 793 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 27 tỷ đồng tương ứng với 304 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 14,95 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 707 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 29,2 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BVS với 290 triệu đồng tương ứng với 22 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,1 tỷ đồng tương ứng với 525 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 2 tăng 0.8% so tháng trước

Tổng Cục Thống kê vừa công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2/2019 tăng 0.8% so với tháng trước, trong đó, CPI của 9/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tháng 2 tăng so với tháng trước, chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng tăng trong dịp Tết Nguyên đán.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm rất mạnh trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh tiếp tục trên mức trung bình 20 phiên với 199 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 925 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, kịch bản của VN-Index có thể là giảm vào phiên sáng nhưng sẽ có sự hồi phục trở lại trong phiên chiều, kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 980 điểm và 950-955 điểm (MA20-200).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh gia tăng và ở trên mức trung bình 20 phiên với 58 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, kịch bản của HNX-Index có thể là giảm điểm vào phiên sáng nhưng sẽ hồi phục trở lại trong phiên chiều, kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 108 điểm (MA200) và 104-105,5 điểm (MA20-50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,86 - 36,98 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sáng nay (28/2/2019) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.915 đồng/USD, tăng 7 đồng so với phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,05 USD/ounce tương ứng với 0,16% lên 1.323,35 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,063 điểm tương ứng với 0,07% xuống 95,975 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1383 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3287 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,76 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

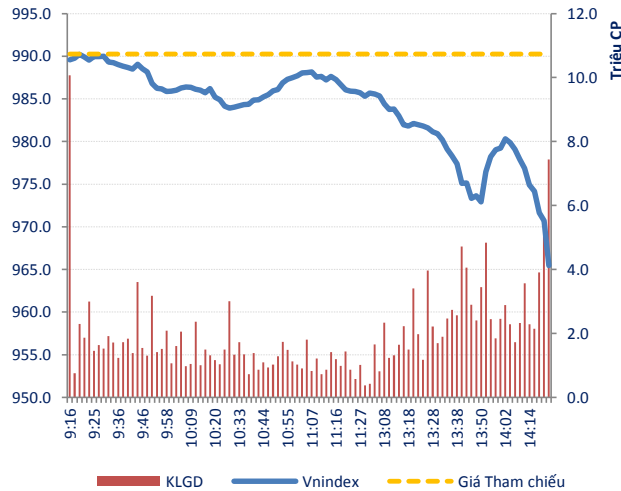
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,22 USD/thùng tương ứng với 0,39% xuống 56,72 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

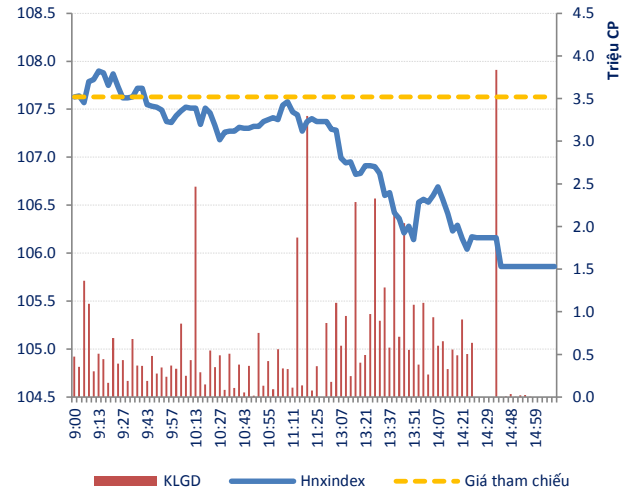
Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/2, chỉ số Dow Jones giảm 72,82 điểm tương ứng 0,28% lên 25.985,16 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 5,21 điểm tương ứng 0,07% lên 7.554,51 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1,52 điểm tương ứng 0,05% xuống 2.792,38 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

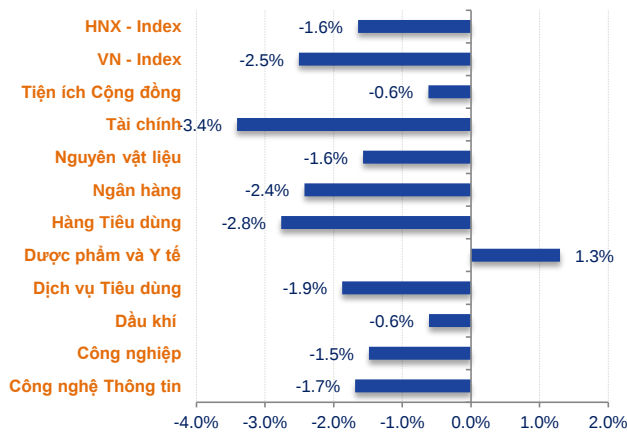
KLGD và VN-Index trong phiên



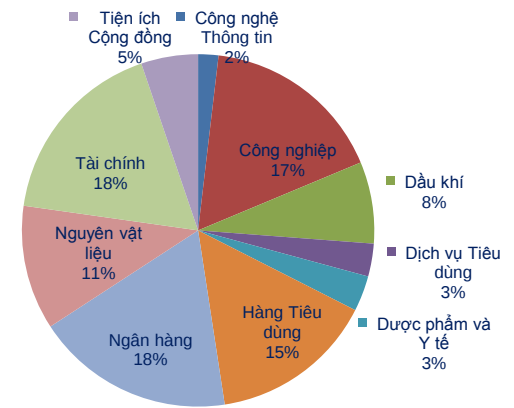
KLGD và HNX-Index trong phiên



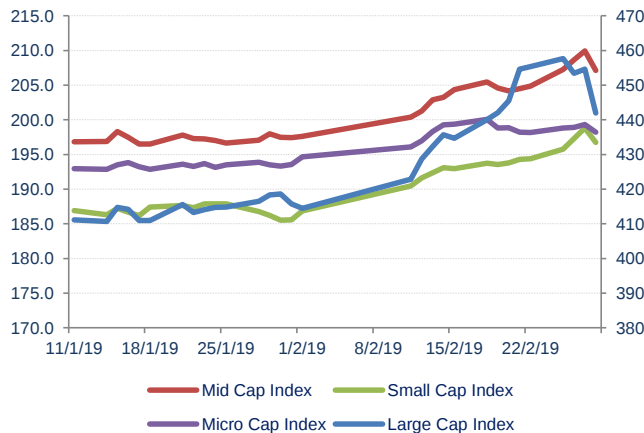
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



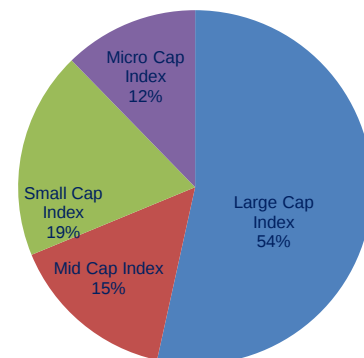
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	996,100	GTN	6,561,570
2	SSI	863,740	CII	1,038,360
3	BWE	404,610	STB	911,070
4	MSN	303,550	VRE	817,270
5	GEX	290,730	VIC	792,930

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,401,630	VGC	525,400
2	HHG	95,000	SHS	96,000
3	ART	41,600	PVC	63,000
4	BVS	22,400	VGS	62,000
5	APS	20,700	MST	34,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	5.60	5.38	↓ -3.93%	16,010,670
HSG	9.10	8.71	↓ -4.29%	9,114,530
STB	12.70	12.30	↓ -3.15%	8,526,300
HPG	34.40	33.60	↓ -2.33%	8,138,980
CTG	21.15	20.80	↓ -1.65%	8,048,820

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	1.40	1.40	→ 0.00%	14,704,387
PVS	20.80	20.40	↓ -1.92%	6,191,285
SHB	7.60	7.40	↓ -2.63%	4,826,885
ART	2.30	2.20	↓ -4.35%	4,811,788
ACB	30.60	29.70	↓ -2.94%	3,811,689

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BIC	25.20	26.95	1.75	↑ 6.94%
AGF	4.80	5.13	0.33	↑ 6.88%
SGT	5.10	5.45	0.35	↑ 6.86%
GTN	13.15	14.05	0.90	↑ 6.84%
MCG	2.80	2.99	0.19	↑ 6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L61	16.00	17.60	1.60	↑ 10.00%
DID	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
TV3	44.60	49.00	4.40	↑ 9.87%
CTB	29.50	32.40	2.90	↑ 9.83%
TAR	23.60	25.90	2.30	↑ 9.75%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HUB	18.60	17.30	-1.30	↓ -6.99%
SC5	29.00	27.00	-2.00	↓ -6.90%
HOT	27.90	26.00	-1.90	↓ -6.81%
SII	16.95	15.85	-1.10	↓ -6.49%
SGR	20.10	18.80	-1.30	↓ -6.47%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
BII	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
AMC	23.50	21.20	-2.30	↓ -9.79%
VIE	12.30	11.10	-1.20	↓ -9.76%
CET	3.10	2.80	-0.30	↓ -9.68%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	16,010,670	4.6%	560	9.6	0.4
HSG	9,114,530	3250.0%	355	24.6	0.6
STB	8,526,300	7.5%	993	12.4	0.9
HPG	8,138,980	23.5%	4,037	8.3	1.8
CTG	8,048,820	8.3%	1,456	14.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	14,704,387	-8.3%	(477)	-	0.9
PVS	6,191,285	8.4%	2,140	9.5	0.9
SHB	4,826,885	10.7%	1,384	5.3	0.5
ART	4,811,788	7.6%	851	2.6	0.2
ACB	3,811,689	27.7%	4,119	7.2	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BIC	↑ 6.9%	6.7%	1,202	22.4	1.5
AGF	↑ 6.9%	-17.2%	(2,848)	-	0.3
SGT	↑ 6.9%	18.1%	1,690	3.2	0.5
GTN	↑ 6.8%	2.5%	386	36.4	1.3
MCG	↑ 6.8%	-26.4%	(2,859)	-	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
L61	↑ 10.0%	4.3%	861	20.4	0.9
DID	↑ 10.0%	7.4%	884	5.0	0.4
TV3	↑ 9.9%	14.6%	1,760	27.8	4.0
CTB	↑ 9.8%	20.5%	3,324	9.7	2.0
TAR	↑ 9.7%	5.2%	504	51.4	2.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	996,100	8.3%	1,456	14.3	1.1
SSI	863,740	14.7%	2,613	10.7	1.6
BWE	404,610	8.6%	2,163	11.6	0.9
MSN	303,550	18.1%	4,560	19.5	3.5
GEX	290,730	13.3%	2,533	9.7	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,401,630	8.4%	2,140	9.5	0.9
HHG	95,000	0.4%	40	44.7	0.2
ART	41,600	7.6%	851	2.6	0.2
BVS	22,400	6.1%	1,430	9.2	0.6
APS	20,700	0.5%	50	61.8	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	363,845	4.4%	1,048	108.7	6.8
VHM	293,082	48.9%	4,432	19.7	6.8
VNM	245,713	40.8%	5,874	24.0	9.5
VCB	224,387	25.1%	4,050	14.9	3.2
GAS	187,950	26.7%	6,323	15.5	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,041	27.7%	4,119	7.2	1.8
VCG	12,147	6.2%	1,122	24.5	1.8
VCS	10,506	43.8%	7,038	9.5	3.8
PVS	9,751	8.4%	2,140	9.5	0.9
VGC	9,281	8.2%	1,253	16.5	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ATG	2.54	-4.3%	(436)	-	0.1
PVD	2.15	1.4%	490	34.7	0.5
VHM	2.06	48.9%	4,432	19.7	6.8
LDG	1.90	26.4%	3,187	4.3	1.0
TGG	1.89	1.9%	201	12.7	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	2.80	0.6%	62	11.2	0.1
PCN	2.69	-36.5%	(2,163)	-	1.7
VXB	2.67	4.4%	682	19.8	0.9
PVB	2.67	5.6%	1,069	15.4	0.8
APP	2.35	0.1%	8	632.3	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
